TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 07-07-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Sơn.

Ông Trịnh Ngọc Hân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lô Thị M - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lương Văn K, sinh ngày 20/10/1984 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Xuân T và bà Vi Thị M; Có vợ là Lò Thị L và 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 31/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc", cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2022 đến nay. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa: Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người có QLNV liên quan đến vụ án: Anh Vi Văn H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Anh Đoàn Văn L, sinh năm 1997;

2. Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1998.

Cùng cư trú tại: Thôn K, xã L, H. Như Xuân, T.Thanh Hóa.

3. Anh Lê Hữu L, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

4. Anh Lô Văn B, sinh năm 1984;

5. Anh Lô Văn K, sinh năm 1989;

6. Anh Lương Văn M, sinh năm 1986;

7. Anh Lô Văn M, sinh năm 1977;

8. Anh Lô Văn C, sinh năm 1982.

Cùng cư trú tại: Thôn X, xã L, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

9. Anh Vi Văn V, sinh năm 1982.

10. Anh Lê Văn C, sinh năm 1995.

11. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983.

12. Chị Lê Thị N, sinh năm 1998.

Cùng cư trú tại: Thôn T, xã Thanh L, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 16/3/2022, Lương Văn K đi uống rượu ở thôn Làng Kha, xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa về. Khi đi qua nhà anh Lương Văn M, sinh năm 1986 ở thôn Làng Xằm, xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, K nhìn thấy trong sân nhà anh M có đông người nên đã đi vào và thấy dưới bếp nhà anh M có đông người, K đi xuống bếp thì thấy anh Vi Văn V cùng một số người đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Lúc này, anh V là người đang cầm cái xóc đĩa, thấy vậy K cũng tham gia chơi. Chơi được khoảng 10 phút thì anh V không cầm cái xóc đĩa nữa, K đã chủ động cầm cái xóc đĩa cho các anh: Lô Văn B, Lê Hữu L, Lê Văn C, Lô Văn K, Vi Văn V, Đoàn Văn Đ, Đoàn Văn L, Lương Văn M, Vi Văn H, Lô Văn M và chị Nguyễn Thị N đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa điều tra theo thẩm quyền.

Công an xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân đã thu giữ những đồ vật, tài liệu sau:

Số tiền 1.200.000đ; 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu trắng đã qua sử dụng của Lê Văn C; 01 chiếc điện thoại di động Oppol A53 vỏ màu đen đã qua sử dụng của Đoàn Văn L tại vị trí đánh bạc; Số tiền 50.000đ trong người của Lô Văn B.

Quá trình điều tra xác định số tiền Lương Văn K và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau: Đoàn Văn L 200.000đ, Lê Hữu L 550.000đ, Lê Văn B 150.000đ, Lô Văn K 70.000đ, Lương Văn K 300.000đ, Lương Văn M 50.000đ, Vi Văn V 130.000đ, Lô Văn M 100.000đ, Vi Văn H 50.000đ, Đoàn Văn Đ 50.000đ, Lê Văn C 100.000đ, Nguyễn Thị N 20.000đ. Tổng số tiền các đối tượng

sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.770.000đ. Tuy nhiên, trong quá trình thu giữ tại chiếu bạc, do các đối tượng bỏ chạy, hiện trường bị xáo trộn, tổ công tác tiến hành truy đuổi các đối tượng nên chỉ thu giữ được số tiền 1.200.000đ. Trong quá trình bỏ chạy, Vi văn H có lấy tiền trên chiếu bạc và H khai nhận số tiền H lấy là 570.000đ.

Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa của Lương Văn K và các đối tượng, cụ thể như sau:

Dùng vỏ bao thuốc lá cắt thành hình tròn đặt tên là các con vị, mỗi con vị có hai mặt, một mặt màu trắng và một mặt màu vàng, được bỏ vào một đĩa sứ và úp một cái bát sứ lên. Nếu khi xóc đĩa xong mở ra mà có 02 quân vị màu vàng và 02 quân vị màu trắng, hoặc cả 04 con cùng màu là cửa chẵn; Nếu mở ra mà có 01 quân vị màu trắng và 03 quân vị màu vàng là cửa lẻ; Ai đặt bao nhiêu, nếu thắng thì sẽ được số tiền tương ứng đã đặt.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Tuy tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.770.000đ, nhưng trước đó vào ngày 31/12/2021, Lương Văn K đã bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc".

Các đối tượng Lương Văn M, Lô Văn M, Lò Văn K, Vi Văn H, Vi Văn V, Lê Văn C, Lô Văn B, Lê Hữu L, Đoàn Văn Đ, Đoàn Văn L và Nguyễn Thị N thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dùng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ nên không cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự. Công an huyện Như Xuân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên về hành vi đánh bạc theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với Lê Thị N và Lô Văn C, quá trình điều tra xác định N và C không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng xem nên không xử lý vi phạm đối với hai người này.

Đối với Lương Văn M là chủ nhà đã tham gia và cho 11 người tham gia đánh bạc tại nhà mình, với tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ, M không tổ chức cầm cố tài sản của những người tham gia đánh bạc, không lắp đặt trang thiết bị phục vụ cho việc đánh bạc hoặc phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc; Sắp đặt lối thoát khi bị vậy bắt, sử dụng phương tiện để trợ giúp việc đánh bạc; Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 322 ("Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc") hoặc hành vi quy định tại Điều 321 ("Tội đánh bạc") của Bộ luật hình sự hoặc đã bị kết án về tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" hoặc tội quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của M không cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 màu trắng đã qua sử dụng của Lê Văn C; 01 chiếc điện thoại di động Oppol A53 vỏ màu đen đã qua sử dụng của Đoàn Văn L không liên quan đến hành vi đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Số tiền 1.200.000đ; 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng được chuyển từ kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Như Xuân sang kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân chờ xử lý.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSNX ngày 17/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Lương Văn K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Lương Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc"; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lương Văn K phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn K với mức án từ 06 đến 08 tháng tù. Tổng hợp với 08 tháng tù tại bản án số: 74/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án; Được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ trong vụ án trước.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý Hoàng Đức Hiếu bào chữa cho bị cáo Lương Văn K trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Lương Văn K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Lương Văn K được hưởng mức án thấp nhất của hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm thành người công dân tốt; đồng thời miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lương Văn K xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Vào khoảng 14 giờ ngày 16/3/2022, tại nhà của Lương Văn M ở thôn Làng Xằm, xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân, Lương Văn K đã cầm cái xóc đĩa cho các đối tượng gồm: Lương Văn M, Lô Văn M, Lò Văn K, Vi Văn H, Vi Văn V, Lê Văn C, Lô Văn B, Lê Hữu L, Đoàn Văn Đ, Đoàn Văn L và Nguyễn Thị N đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền. Đến 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an xã Thanh Lâm, huyện Như Xuân phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.770.000đ. Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Lương Văn K đã bị kết án về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích lại tiếp tục đánh bạc nên hành vi của K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự (mặc dù số tiền K dùng vào mục đích đánh bạc dưới 5.000.000đ).

[3] Về tính chất, mức độ hành vi và hậu quả: Hành vi phạm tội đánh bạc của Lương Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn M của xã hội. Việc bị cáo và một số đối tượng khác (đã bị xử lý vi phạm hành chính) sát phạt, tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau để thu lợi bất chính có thể dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng, làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm nguy hiểm khác như trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản... Việc quy định tội phạm này nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm M để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; đồng thời việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Lương Văn K là đối tượng có nhân thân xấu, có 01 tiền án về hành vi "Đánh bạc"; Nhưng sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế; Bản thân không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi ba con nhỏ. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

[5.1] Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Lương Văn K như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5.2] Do bị cáo Lương Văn K phạm tội mới trong thời gian thử thách nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 08 tháng tù tại bản án số 74/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được trừ 03 ngày đã bị tạm giữ trong vụ án trước vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

[5.3] Xét bị cáo Lương Văn K không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất ít nghiêm

trọng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Đối với 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng là công cụ phạm tội của bị cáo cần tịch thu, tiêu hủy; Số tiền 1.200.000đ là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6.2] Đối với số tiền 570.000đ mà Vi văn H lấy trên chiếu bạc trước khi bỏ chạy là tiền dùng vào việc phạm tội, cần truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Lương Văn K là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn K phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn K 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 08 (tám) tháng tù tại bản án số: 74/2021/HS-ST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 (mười bốn) tháng tù, trừ 03 (ba) ngày đã bị tạm giữ trong vụ án trước, bị cáo còn phải chấp hành 13 (mười ba) tháng 27 (hai bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng). Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 28/2022/TSVC ngày 29/6/2022 giữa Công an huyện Như Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân.

- Truy thu của Vi văn H số tiền 570.000đ (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Án phí: Bị cáo Lương Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- VKSND H.Như Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT CA H.Như Xuân;
- CQTHAHS CA H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh